

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
KÊ KHAI HÀNG NĂM
(Ngày 01 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **NGÔ THỊ HUYỀN**; Ngày tháng năm sinh: 18/12/1972
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường TH&THCS Tân Thành
- Nơi thường trú: Tổ dân phố Thư Trung 2, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 031172007095
ngày cấp: 11/11/2019; Nơi cấp: Cục cảnh sát

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Đã ly hôn theo quyết định số 136/2022/QĐCNTTLH; Toà án nhân dân quận Kiến An cấp ngày 30/9/2022.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật):
Không có

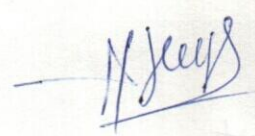
II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Loại đất: Đất ở đô thị; Địa chỉ: TDP Số 5, Phường Hưng Đạo, Thành phố Hải Phòng
- Diện tích: 108m²
- Giá trị: Không xác định được giá trị do không giao dịch.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số: CH00171/Q2; UBND quận Dương Kinh cấp ngày 31/12/2019.
- Họ và tên người được cấp: Ngô Thị Huyền



-Thông tin khác (nếu có): Nhận cho tặng từ mẹ đẻ.

1.1.2. Thừa thứ 2:

- Loại đất: Đất ở đô thị; Địa chỉ:Tổ dân phố Thụ Trung 2, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Diện tích: 90m²

- Giá trị: Không xác định được giá trị do không giao dịch.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:CH.13827; UBND quận Hải An cấp ngày 04/6/2021; Họ và tên người được cấp: Ngô Thị Huyền.

-Thông tin khác (nếu có):Nhận cho tặng từ mẹ đẻ.

1.2. Các loại đất khác: Không có

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:

- Diện tích:

- Giá trị:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:

- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: Nhà ở riêng lẻ

- Địa chỉ:Tổ dân phố Thụ Trung 2, phường Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Loại nhà: Kiên cố

- Diện tích sử dụng: 250m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.500.000.000 (Hai tỉ năm trăm triệu đồng)

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có): Không có

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không có

2.2. Công trình xây dựng khác:Không có

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích:

- Giá trị :
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên):

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không có

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:.....
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị:.....

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không có

5. Tiền (*tiền Việt Nam, ngoại tệ*) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: 1.892.500.000 đồng (*Một tỉ tám trăm chín mươi hai nghìn năm trăm nghìn đồng*) đang quản lý tại nhà riêng.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....
- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....
- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

 3

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Ô tô con, nhãn hiệu Toyota, số loại Yaris. Số đăng ký: 15A-182.82. Giá trị: Không xác định được giá trị do không giao dịch (*Mượn để sử dụng*).

+ Người đứng tên: Ngô Thị Thu Hương; Thường trú tại: Xã Kiên Thụy, Hải Phòng.

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (*đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác*):

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có

- Tên chủ tài khoản:....., số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:.....

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai (*Bao gồm lương, phụ cấp, thu nhập tăng thêm ...*)

- Tổng thu nhập của người kê khai (*15/8/2025 - 01/12/2025*): 112.432.500 đồng (*Một trăm mười hai triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

- Tổng thu nhập của vợ (*hoặc chồng*): Không có

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không có

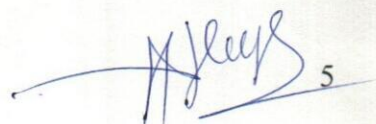
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không có

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng /giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở			

 4

1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (<i>tiền Việt Nam, ngoại tệ</i>) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (<i>khai theo từng loại</i>): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (<i>tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...</i>). 7.2. Tài sản khác (<i>đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác</i>). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.			
		112.432.500 đồng	Tổng thu nhập từ lương, phụ cấp (<i>Bao gồm phụ cấp chức vụ</i>)

 5

		chính quyền, Đảng; phụ cấp ưu đãi nghề; phụ cấp thâm niên, truy lĩnh thu nhập tăng thêm...) 112.432.500 đồng (Một trăm mười hai triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng). - Tổng thu nhập trong năm đã sử dụng hết trong việc chi tiêu của gia đình.
--	--	--

Dương Kinh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

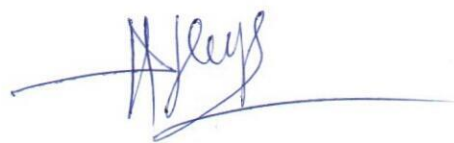
Kể toán 

Dương Thị Huyền

Dương Kinh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngô Thị Huyền